

KẾ HOẠCH

Rà soát, đơn giản hóa quy định hành chính, thủ tục hành chính năm 2021

Căn cứ Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 06/01/2021 của UBND tỉnh về rà soát, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính năm 2021; Sở Xây dựng ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa quy định hành chính, thủ tục hành chính (TTHC) năm 2021, như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai, quán triệt thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo về rà soát, đơn giản hóa quy định hành chính, thủ tục hành chính của các cấp có thẩm quyền.

- Tổ chức rà soát các quy định, TTHC/nhóm thủ tục hành chính nhằm kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành, Trung ương xem xét, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ những quy định hành chính, TTHC, các thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai, các biểu mẫu hoặc yêu cầu, điều kiện tuân thủ TTHC rườm rà, phức tạp, mâu thuẫn, chồng chéo v.v...tại các văn bản quy phạm pháp luật, tại Bộ TTHC hiện hành đang gây khó khăn, cản trở trong quá trình giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Xây dựng nội dung thủ tục hành chính, chuẩn hóa đầy đủ tên, nội dung các nội dung TTHC theo Bộ thủ tục đã được Bộ Xây dựng công bố, đảm bảo tính hợp pháp, đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện; tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong thực hiện TTHC; nâng cao trách nhiệm của mỗi công chức trong thực hiện thủ tục hành chính; góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, phát triển kinh tế xã hội.

2. Yêu cầu

- Rà soát, đánh giá các văn bản quy phạm pháp luật có chứa đựng quy định hành chính, từng TTHC/nhóm thủ tục hành chính; phân tích các mặt hạn chế. Trọng tâm tập trung vào rà soát, đơn giản hóa các thành phần hồ sơ, quy trình giải quyết; các yêu cầu, điều kiện về giải quyết hồ sơ; các thủ tục “con”, các biểu mẫu, mẫu tờ đơn, mẫu tờ khai; thời gian giải quyết v.v... Từ đó, kiến nghị điều chỉnh, cắt giảm cụ thể đối với từng văn bản quy phạm pháp luật, từng thủ tục hành chính nhằm đảm bảo tính chính xác hiệu quả.

- Kết quả rà soát, đánh giá quy định, TTHC phải cụ thể, thiết thực và đáp ứng được các mục đích nêu trên theo hướng dẫn tại Chương V, Thông tư số 02/TT-2017/TT-VPCP ngày 30/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

- Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở, Trưởng các phòng Quản lý đô thị và kinh tế hạ tầng cấp huyện có TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, căn cứ

chức năng nhiệm vụ được giao trực tiếp chỉ đạo việc rà soát, đánh giá các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định, TTHC, đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ và thời gian theo yêu cầu.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi rà soát, đánh giá TTHC

- Rà soát tất cả các TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố, công khai đang còn hiệu lực thi hành, trọng tâm là rà soát các quy định, TTHC có số lượng hồ sơ phát sinh lớn, tần suất cao, có liên quan trực tiếp đến đời sống người dân, hoạt động của doanh nghiệp, được triển khai thực hiện cung cấp DVC mức độ 3, 4 trên Cổng DVC Quốc gia, trên các phần mềm tiếp nhận, trả kết quả của tỉnh, của Bộ Xây dựng theo chỉ đạo của Chính phủ và theo đề xuất của UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- Ưu tiên lựa chọn rà soát các quy định, các TTHC có liên quan phát sinh vướng mắc, bất cập trong quá trình giải quyết trên thực tế, chú trọng các TTHC có quy định, yêu cầu thành phần hồ sơ chưa tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng thực hiện; còn tình trạng lạm quyền yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện TTHC; yêu cầu về thời hạn giải quyết còn kéo dài so với thực tế để đề xuất phương án đơn giản hóa.

- Đặc biệt, tập trung rà soát, kiến nghị đơn giản hóa các quy định, TTHC còn gây khó khăn cho việc tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến, thực hiện DVC mức độ 3, 4 để đạt mục tiêu, hiệu quả giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

2. Nội dung, cách thức và thời gian thực hiện (*Phụ lục nội dung cụ thể đính kèm theo*)

a) Nội dung thực hiện

- Các phòng Quản lý đô thị và phòng Kinh tế hạ tầng cấp huyện chủ trì tham mưu UBND huyện rà soát, kiến nghị đơn giản hóa đối với các quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện theo chức năng, nhiệm vụ được giao; triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa các quy định, TTHC/Nhóm TTHC theo thẩm quyền; tổng hợp, rà soát, lấy ý kiến các đơn vị, địa phương có liên quan đối với các quy định, TTHC/Nhóm TTHC đã được rà soát, đề xuất đơn giản hóa; tổng hợp kết quả rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa quy định, TTHC/Nhóm TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã gửi đến Sở Xây dựng để tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Các phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng có TTHC chủ trì rà soát đối với các quy định, TTHC/Nhóm thủ tục hành chính của các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị và đối với các đề xuất, kiến nghị đơn giản hóa của Phòng Quản lý đô thị và phòng Kinh tế hạ tầng cấp huyện, UBND cấp xã gửi về Văn phòng Sở để tổng hợp lấy ý kiến các đơn vị, địa phương có liên quan đối với các quy định, TTHC được UBND cấp huyện, cấp xã rà soát, đề xuất.

- Văn phòng Sở chủ trì tổng hợp trình phương án kiến nghị đơn giản hóa quy định, TTHC/Nhóm thủ tục hành chính do các phòng chuyên môn thuộc Sở, Phòng quản lý đô thị và phòng Kinh tế hạ tầng cấp huyện, UBND cấp xã đề xuất cho Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

b) Cách thức rà soát, đánh giá TTHC

- Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC/Nhóm thủ tục hành chính dựa vào các nội dung của tiêu chí về sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ TTHC theo hướng dẫn tại Chương V, Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 30/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về Hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC.

- Kết quả thực hiện rà soát, đánh giá: các phòng chuyên môn thuộc Sở, các phòng Quản lý đô thị và phòng Kinh tế hạ tầng cấp huyện thực hiện rà soát, đánh giá TTHC/Nhóm thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo các nội dung cụ thể tại các Phụ lục (Phụ lục số VII, VIII, IX, X, XI) và hướng dẫn thực hiện rà soát, đánh giá chi tiết kèm theo từng Phụ lục tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 30/10/2017.

- Nội dung tổng hợp, trình kết quả rà soát, kiến nghị đơn giản hóa: Thực hiện theo Mẫu Phụ lục Phương án đơn giản hóa TTHC kèm theo Phụ lục số VI ban hành kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP với các nội dung cơ bản về tên TTHC/Nhóm TTHC; nội dung đơn giản hóa, lý do; kiến nghị thực thi; lợi ích phương án đơn giản hóa.

c) Thời gian gửi phương án đơn giản hóa quy định, TTHC

- Đợt 1:

+ Các phòng Quản lý đô thị và phòng Kinh tế hạ tầng tham mưu trình UBND huyện phương án đơn giản hóa quy định, TTHC của cấp huyện và của cấp xã, gửi kết quả tổng hợp, rà soát đề xuất đơn giản hóa về Sở Xây dựng trước **ngày 15/6/2021**.

+ Các phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng có TTHC đề xuất phương án đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính của đơn vị, rà soát có ý kiến đối với đề xuất của cấp huyện gửi về Văn phòng Sở **trước ngày 25/6/2021**.

+ Văn phòng Sở có trách nhiệm tổng hợp đề xuất của các đơn vị, gửi lấy ý kiến các đơn vị liên quan, tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Sở trình phương án đơn giản hóa cho Chủ tịch UBND tỉnh **trước ngày 15/7/2021**.

- Đợt 2:

+ Các phòng Quản lý đô thị và phòng Kinh tế hạ tầng tham mưu trình UBND huyện phương án đơn giản hóa quy định, TTHC của cấp huyện và của cấp xã, gửi kết quả tổng hợp, rà soát đề xuất đơn giản hóa về Sở Xây dựng trước **ngày 15/9/2021**.

+ Các phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng có TTHC đề xuất phương án đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính của đơn vị, rà soát có ý kiến đối với đề xuất của cấp huyện gửi về Văn phòng Sở **trước ngày 25/9/2021**.

+ Văn phòng Sở có trách nhiệm tổng hợp đề xuất của các đơn vị, gửi lấy ý kiến các đơn vị liên quan, tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Sở trình phương án đơn giản hóa cho Chủ tịch UBND tỉnh **trước ngày 15/10/2021**.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở căn cứ nội dung được phân công tại Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện đến toàn thể công chức của đơn vị xác định cụ thể từng thủ tục hành chính, văn bản quy phạm pháp luật có

quy định thủ tục hành chính; những khó khăn, vướng mắc, chồng chéo trong các quy định TTHC đặc biệt là quy định về thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC, các mẫu đơn, mẫu tờ khai v.v...; rà soát, tổng hợp đề xuất của UBND cấp huyện; đề xuất cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh phù hợp thực tế, đảm bảo tính hợp lý, tính hợp pháp và hiệu quả.

2. Trưởng các phòng quản lý đô thị, phòng kinh tế hạ tầng thuộc UBND các huyện căn cứ nội dung được phân công tại Kế hoạch này tham mưu UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện, hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện việc xác định cụ thể từng thủ tục hành chính, văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính; những khó khăn, vướng mắc, chồng chéo trong các quy định TTHC đặc biệt là quy định về thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC, các mẫu đơn, mẫu tờ khai v.v...; đề xuất cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh phù hợp thực tế, đảm bảo tính hợp lý, tính hợp pháp và hiệu quả; đề xuất phương án đơn giản hóa gửi Sở Xây dựng tổng hợp, lấy ý kiến các đơn vị liên quan, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, Quyết định.

3. Trên cơ sở Bộ thủ tục hành chính đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố; công khai Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở thường xuyên rà soát, tổng hợp và tiếp tục cập nhật, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện và báo cáo cho Ban Giám đốc Sở (qua Văn phòng Sở).

4. Giao Chánh Văn phòng Sở chịu trách nhiệm triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này; tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện cho Ban Giám đốc Sở và các cơ quan theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch rà soát, kiến nghị đơn giản hóa quy định hành chính, thủ tục hành chính năm 2021 của Sở Xây dựng. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở, Trưởng các phòng quản lý đô thị, phòng kinh tế hạ tầng thuộc UBND các huyện căn cứ Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, mục tiêu đề ra./.

Nơi nhận :

- UBND tỉnh;
- UBND các Huyện, TP.Long Khánh, Biên Hòa;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tư pháp;
- Ban Giám đốc Sở;
- Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở.
- Lưu VT, VP. CCHC

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Thành Phương

Phụ lục**Nội dung, nhiệm vụ rà soát, kiến nghị đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính/ Nhóm thủ tục hành chính
Ngành Xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, UBND cấp huyện**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số _____/KH-SXD ngày _____ / _____/2021 của Sở Xây dựng)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

Stt	Tên/Nhóm thủ tục hành chính, quy định hành chính	Chủ trì rà soát và tổng hợp phương án của cấp huyện đối với lĩnh vực quản lý Ngành của 3 cấp	Đơn vị phối hợp
I	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG		
1.	Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh tại Điểm b Khoản 2, Điểm b Khoản 3, Điểm b Khoản 5 Điều 10 của Nghị định 59 được sửa đổi bởi Khoản 4 Điều 1 Nghị định 42 Khoản 4 Điều 10 Nghị định 59/2015/NĐ-CP Khoản 4 Điều 1 Nghị định 42/2017/NĐ-CP)	Phòng Quản lý xây dựng	Phòng Quản lý hạ tầng - Đô thị; Phòng Quản lý chất lượng Xây dựng; Văn phòng Sở
2.	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (quy định tại Điều 5, Điều 10 Nghị định 59/2015/NĐ-CP; Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP;	Phòng Quản lý xây dựng	Phòng Quản lý hạ tầng- Đô thị; Phòng Quản lý chất lượng Xây dựng; Văn phòng Sở
3.	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh (quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 24, điểm b Khoản 1 Điều 25, điểm b Khoản 1 Điều 26 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP; Khoản 9, 10 và 11 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP; Khoản 1 Điều 9 Nghị định số	Phòng Quản lý xây dựng	Phòng Quản lý hạ tầng- Đô thị; Phòng Quản lý chất lượng Xây dựng; Văn phòng Sở

Stt	Tên/Nhóm thủ tục hành chính, quy định hành chính	Chủ trì rà soát và tổng hợp phương án của cấp huyện đối với lĩnh vực quản lý Ngành của 3 cấp	Đơn vị phối hợp
	144/2016/NĐ-CP)		
4.	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	Phòng Quản lý xây dựng	Phòng Quản lý hạ tầng- Đô thị; Phòng Quản lý chất lượng Xây dựng; Văn phòng Sở
5.	Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Phòng Quản lý xây dựng	Phòng Quản lý hạ tầng- Đô thị; Phòng Quản lý chất lượng Xây dựng; Văn phòng Sở
6.	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Phòng Quản lý xây dựng	Phòng Quản lý hạ tầng- Đô thị; Phòng Quản lý chất lượng Xây dựng; Văn phòng Sở
7.	Điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Phòng Quản lý xây dựng	Phòng Quản lý hạ tầng- Đô thị; Phòng Quản lý chất lượng Xây dựng; Văn phòng Sở
8.	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình	Phòng Quản lý xây dựng	Phòng Quản lý hạ tầng- Đô thị; Phòng Quản lý chất lượng Xây dựng; Văn phòng Sở

Stt	Tên/Nhóm thủ tục hành chính, quy định hành chính	Chủ trì rà soát và tổng hợp phương án của cấp huyện đối với lĩnh vực quản lý Ngành của 3 cấp	Đơn vị phối hợp
	thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài		
9.	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	Phòng Quản lý xây dựng	Phòng Quản lý hạ tầng- Đô thị; Phòng Quản lý chất lượng Xây dựng; Văn phòng Sở
10.	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III	Phòng Quản lý chất lượng xây dựng;	Văn phòng Sở
11.	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III	Phòng Quản lý chất lượng xây dựng;	Văn phòng Sở
12.	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III (về lĩnh vực hoạt động và hạng)	Phòng Quản lý chất lượng xây dựng	Văn phòng Sở
13.	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III của cá nhân nước ngoài	Phòng Quản lý chất lượng xây dựng	Văn phòng Sở
14.	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	Phòng Quản lý chất lượng xây dựng	Văn phòng Sở
15.	Cấp nâng hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	Phòng Quản lý chất lượng xây dựng	Văn phòng Sở
16.	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	Phòng Quản lý chất lượng xây dựng	Văn phòng Sở
17.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (đối với trường hợp bị thu hồi	Phòng Quản lý chất lượng xây dựng;	Văn phòng Sở
18.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng, hết hạn)	Phòng Quản lý chất lượng xây dựng	Văn phòng Sở

Stt	Tên/Nhóm thủ tục hành chính, quy định hành chính	Chủ trì rà soát và tổng hợp phương án của cấp huyện đối với lĩnh vực quản lý Ngành của 3 cấp	Đơn vị phối hợp
19.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (Trường hợp chứng chỉ do lỗi cơ quan cấp)	Phòng Quản lý chất lượng xây dựng	Văn phòng Sở
20.	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là Nhà thầu): Thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C	Phòng Quản lý chất lượng xây dựng	Văn phòng Sở
21.	Điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là Nhà thầu): Thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C	Phòng Quản lý chất lượng xây dựng	Văn phòng Sở
II LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP			
1.	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng đối với cá nhân khác không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng	Phòng Quản lý chất lượng xây dựng	Văn phòng Sở
2.	Đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc đối với các cá nhân, tổ chức không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng, văn phòng giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hoạt động	Phòng Quản lý chất lượng xây dựng	Văn phòng Sở
3.	Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng đối với cá nhân, tổ chức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã tiếp nhận đăng ký, công bố thông tin	Phòng Quản lý chất lượng xây dựng	Văn phòng Sở
III LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG			
1.	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên	Phòng Quản lý chất lượng xây dựng	Văn phòng Sở

Stt	Tên/Nhóm thủ tục hành chính, quy định hành chính	Chủ trì rà soát và tổng hợp phương án của cấp huyện đối với lĩnh vực quản lý Ngành của 3 cấp	Đơn vị phối hợp
	ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng nghiệm thu Nhà nước các công trình xây dựng, cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc Bộ Xây dựng và Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành		
IV	LĨNH VỰC VẬT LIỆU XÂY DỰNG		
1.	Công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	Phòng Quản lý chất lượng xây dựng	Văn phòng Sở
V	LĨNH VỰC NHÀ Ở		
1.	Công nhận hạng/công nhận lại hạng nhà chung cư	Phòng Quản lý nhà và Thị trường Bất động sản	Văn phòng Sở
2.	Công nhận điều chỉnh hạng nhà chung cư	Phòng Quản lý nhà và Thị trường Bất động sản	Văn phòng Sở
3.	Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua	Phòng Quản lý nhà và Thị trường Bất động sản	Văn phòng Sở
4.	Chấp thuận chủ trương dự án đầu tư xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ theo quy định của Luật Nhà ở năm 2014 (trường hợp không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công)	Phòng Quản lý nhà và Thị trường Bất động sản	Văn phòng Sở
5.	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh quy định tại Khoản 5 Điều 9 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	Phòng Quản lý nhà và Thị trường Bất động sản	Văn phòng Sở
6.	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền UBND cấp tỉnh quy định tại Khoản 6 Điều 9 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	Phòng Quản lý nhà và Thị trường Bất động sản	Văn phòng Sở

Stt	Tên/Nhóm thủ tục hành chính, quy định hành chính	Chủ trì rà soát và tổng hợp phương án của cấp huyện đối với lĩnh vực quản lý Ngành của 3 cấp	Đơn vị phối hợp
7.	Lựa chọn chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại quy định tại Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	Phòng Quản lý nhà và Thị trường Bất động sản	Văn phòng Sở
8.	Thẩm định giá bán, thuê mua, thê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn tỉnh.	Phòng Quản lý nhà và Thị trường Bất động sản	Văn phòng Sở
9.	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh	Phòng Quản lý nhà và Thị trường Bất động sản	Văn phòng Sở
10.	Cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước	Phòng Quản lý nhà và Thị trường Bất động sản	Văn phòng Sở
11.	Cho thuê nhà ở sinh viên thuộc sở hữu nhà nước	Phòng Quản lý nhà và Thị trường Bất động sản	Văn phòng Sở
12.	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	Phòng Quản lý nhà và Thị trường Bất động sản	Văn phòng Sở
13.	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	Phòng Quản lý nhà và Thị trường Bất động sản	Văn phòng Sở
VI	LĨNH VỰC KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN		
1.	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản đối với dự án do Thủ tướng Chính phủ quyết định việc đầu tư	Phòng Quản lý nhà và Thị trường Bất động sản	Văn phòng Sở
2.	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản đối với dự án do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quyết định việc đầu tư	Phòng Quản lý nhà và Thị trường Bất động sản	Văn phòng Sở
3.	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	Phòng Quản lý nhà và Thị trường Bất động sản	Văn phòng Sở

Stt	Tên/Nhóm thủ tục hành chính, quy định hành chính	Chủ trì rà soát và tổng hợp phương án của cấp huyện đối với lĩnh vực quản lý Ngành của 3 cấp	Đơn vị phối hợp
4.	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản: Do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng; Do hết hạn (hoặc gần hết hạn)	Phòng Quản lý nhà và Thị trường Bất động sản	Văn phòng Sở

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

Stt	Tên/Nhóm thủ tục hành chính, quy định hành chính	Chủ trì rà soát đề xuất của cấp huyện và tổng hợp đề xuất của cấp xã, đề xuất phương án cho Sở Xây dựng	Đơn vị phối hợp
I	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG		
1.	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước) (quy định tại Điều 5, Điều 10 Nghị định 59/2015/NĐ-CP; Khoản 5, Điều 1 Nghị định 42/2017/NĐ-CP); - Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh (quy định tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP); - Thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh (quy định tại Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP) 	Phòng Quản lý đô thị/phòng Kinh tế hạ tầng thuộc UBND huyện	Các đơn vị trực thuộc có liên quan
2.	Cấp GPXD (GPXD mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy	Phòng Quản lý đô thị/phòng	Các đơn vị trực thuộc có liên

Stt	Tên/Nhóm thủ tục hành chính, quy định hành chính	Chủ trì rà soát đề xuất của cấp huyện và tổng hợp đề xuất của cấp xã, đề xuất phương án cho Sở Xây dựng	Đơn vị phối hợp
	phép di dời công trình) đối với công trình, nhà ở riêng lẻ XD trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử- văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh.	Kinh tế hạ tầng thuộc UBND huyện	quan
3.	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại GPXD đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử- văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh.	Phòng Quản lý đô thị/phòng Kinh tế hạ tầng thuộc UBND huyện	Các đơn vị trực thuộc có liên quan
II.	LĨNH VỰC QUY HOẠCH - KIẾN TRÚC		
1.	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	Phòng Quản lý đô thị/phòng Kinh tế hạ tầng thuộc UBND huyện	Các đơn vị trực thuộc có liên quan
2.	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	Phòng Quản lý đô thị/phòng Kinh tế hạ tầng thuộc UBND huyện	Các đơn vị trực thuộc có liên quan
III.	LĨNH VỰC QUY HOẠCH XÂY DỰNG		
1.	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng	Phòng Quản lý đô thị/phòng Kinh tế hạ tầng thuộc UBND huyện	UBND cấp xã; các đơn vị trực thuộc có liên quan